

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN QUỐC TẾ CHẨN THƯƠNG CHÍNH HÌNH SÀI GÒN ĐỒNG NAI

2. Địa chỉ: P99, Võ Thị Sáu, P.Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h các ngày trong tuần

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	HỒNG TUẤN AN	001163/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Giám đốc Y khoa, BS Nội khoa
2	LÊ THỊ TUYẾT NHI	000061/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
3	TRƯƠNG THỊ THU HẰNG	010179/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội. Không làm thủ thuật chuyên khoa.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Giám đốc bệnh viện, BS Nội khoa
4	NGUYỄN MANH HÙNG	001131/ĐNAI-CCHN; 635/QĐ-SYT; 616/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp. - Đọc CT-SCAN và MRI - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa X-quang	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Phó Giám đốc chuyên môn, Kiểm nhiệm Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng
5	DANH THỊ THU TRÚC	0007642/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
6	PHẠM THỊ TÚ OANH	0008507/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Nhân viên Kiểm soát nhiễm khẩn
7	NGUYỄN QUỐC TUẤN	0008500/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ngoại TQ, Trưởng khoa Khám bệnh - Cấp cứu
8	HÀ THỊ HỒNG	0009302/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
9	TRƯƠNG THỊ HIỀN	000531/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
10	PHẠM THÀNH CHUNG	005896/ĐNAI-CCHN, 2805/QĐ-SYT	- Kỹ thuật viên bó bột - Thực hiện kỹ thuật đo điện cơ	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên bó bột, thực hiện kỹ thuật đo điện cơ
11	NGUYỄN QUANG HIỆU	003747/ĐNAI-CCHN, 982/QĐ-SYT	- Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. - Kỹ thuật viên bó bột	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
12	TRẦN THỊ MAI	000587/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
13	TRẦN HẢO	006528/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
14	HỒ THỊ HẠNH	0009110/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
15	TÀ THỊ CHIÊM	0009111/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
16	TRẦN THỊ NHÂN	0009196/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
17	NGÔ THỊ HỒNG	0009240/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
18	NGUYỄN THỊ LINH NHÂM	0009559/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
19	ĐẶNG THỊ MỸ HẠNH	010357/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
20	ĐOÀN TRI	010347/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
21	TRINH THỊ DIỄM MY	010376/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
22	TÔNG THỊ THÚY HẰNG	0004411/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
23	TRƯƠNG HỮU DÔNG	003384/BTH-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
24	TRẦN THỊ YẾN	0009420/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
25	LÊ THỊ MƠ	002087/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
26	LÊ THỊ THU TRANG	002288/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
27	LÊ THỊ KIM THOA	002687/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
28	PHẠM THỊ THU	003420/TTH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
29	NGUYỄN THỊ THƠM	003386/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
30	VŨ TIẾN ĐẠT	011006/ĐNAI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, Bộ Nội Vụ.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
31	PHẠM THỊ HUYỀN TRANG	002083/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
32	HỒ ĐỨC THỊ	000542/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Chẩn đoán hình ảnh
33	ĐẶNG BÌNH MINH	003139/BYT-CCHN; 1608/QĐ-SYT; 465/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tiêu hóa - Nội soi dạ dày - tá tràng - Nội soi đại tràng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Nội soi dạ dày - tá tràng
34	NGUYỄN THỊ THÚY HÀ	0003933/BD-CCHN	Chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh
35	TRỊNH VĂN TIẾN	009948/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa siêu âm: tổng quát, tim	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Siêu âm TQ, Siêu âm tim
36	NGUYỄN THÀNH SƠN	0016590/BYT-CCHN	Chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh
37	TRẦN XUÂN HIẾN	07812/NA-CCHN	Chẩn đoán bệnh bằng Nội soi tiêu hóa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Nội soi tiêu hóa
38	LÊ THUẬN HẢI	001184/QT-CCHN	Chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh
39	NGUYỄN TRỌNG THẠCH	000538/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh
40	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	000537/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học: X-Quang	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh
41	NGUYỄN THÀNH LUÂN	000541/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh
42	NGUYỄN VĂN QUYẾT	000503/BD-CCHN; 573/QĐ-SYT	- Trực tiếp thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế - Thực hiện kỹ thuật chụp Xquang quy ước	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh
43	NGUYỄN TRỌNG HIẾN	0006083/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật hình ảnh Y học	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh
44	NGUYỄN HÙNG KIẾT	011172/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên X-Quang	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh
45	ĐẶNG THỊ HỒNG NHUNG	000019/QT-CCHN	Chụp X-Quang	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh
46	NGUYỄN SƠN THỊNH	010971/ĐNAI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, Bộ Nội Vụ.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
47	LAI THỊ HOÀI THƯƠNG	002754/ĐNAI-CCHN	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm Y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, Bộ Nội Vụ.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
48	ĐINH VĂN TÝ	001332/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Xét nghiệm, Trưởng khoa Xét nghiệm
49	VŨ TRỌNG TÁM	000539/ĐNAI-CCHN; 1778/QĐ-SYT	- Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm - chuyên khoa xét nghiệm	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên trưởng khoa Xét nghiệm
50	NGUYỄN KIM SÁNG	005894/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
51	PHẠM THÁI HIẾN	0007886/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
52	TÂN NGỌC PHƯƠNG QUỲNH	000728/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
53	CHU NGOC OANH	004028/DNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
54	NGUYỄN THỊ NHẢ UYÊN	008022/DL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y - xét nghiệm Y học.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
55	LÊ MẠNH TRÍ	005388/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ngoại tổng quát, Trưởng khoa Ngoại - Sản - Liên chuyên khoa
56	PHẠM ĐÌNH VINH	004536/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Ngoại khoa
57	NGUYỄN ĐÌNH NGUYỄN ĐỨC	005377/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ngoại khoa, Phó khoa Ngoại - Sản - Liên chuyên khoa
58	VAN CUÔNG PHÚC	005988/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ngoại Chấn thương chỉnh hình
59	TRẦN VĂN VƯỢNG	0008056/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ngoại Khoa
60	HOÀNG THỊ QUỲNH TRANG	0009850/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Răng hàm mặt
61	HUỶNH THỊ THU THỦY	006848/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Sản phụ khoa
62	HOÀNG THỊ NGÂN	004312/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Mắt
63	PHAN THÀNH NAM	000926/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ngoại Chấn thương chỉnh hình, Trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình
64	TRẦN PHƯƠNG	0008030/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại niệu	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ngoại niệu
65	LÊ ĐỨC TOÀN	003167/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Tai mũi họng
66	HUỶNH THỊ THU HƯƠNG	0008794/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình
67	TRƯƠNG THỊ MUÔN	000584/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại - Sản - LCK
68	NGUYỄN THỊ THỦY	000534/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
69	QUÁCH THỊ HỒNG NHUNG	000586/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
70	TRẦN NGỌC LÊ	006519/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
71	DƯƠNG THỊ HƯƠNG PHÂN	002420/ĐNAI-CCHN 1111/QĐ-SYT	- Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm Y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BHYT, Bộ Nội Vụ. - Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
72	BẠCH VĂN TÂN	010443/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
73	NGUYỄN THỊ THANH	010410/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
74	TÙ KHÁNH HÒA	008362/NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về điều dưỡng trung học	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
75	LÊ THỊ NGỌC HÂN	003387/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
76	PHẠM THỊ THẢO	010723/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
77	TRẦN THỊ LAM	0001994/QB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
78	NGUYỄN VIỆT HIỀN	000409/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Nội khoa
79	LÊ THỊ HIỀN	002688/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
80	LÊ KIM HƯƠNG	001267/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Y học cổ truyền
81	NGÔ THỊ THU HIỆP	000535/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
82	NGUYỄN VĂN DUY	0009511/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Gây mê hồi sức
83	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	005865/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa gây mê hồi sức	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Gây mê hồi sức, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - Hồi sức tích cực
84	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	000526/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng trưởng khoa PT GMHS - HSTC



STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
85	TA THỊ MINH CHÂU	0007884/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
86	TRẦN THỊ THO	0007638/DNAI-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
87	ĐỒNG SỸ BA	006525/DNAI-CCHN	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức
88	TRẦN VĂN MINH	000525/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
89	PHẠM THỊ TƯỜNG VI	000530/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
90	VÕ QUỐC HÙNG	000527/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
91	NGUYỄN VŨ BẢO	0007639/DNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
92	TRẦN THỊ HIỀN	000528/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
93	PHẠM THỊ MAI HƯƠNG	000594/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
94	LÊ MINH SƠN	006527/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
95	TỪ ĐÌNH TĂNG	0007885/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
96	DẶNG THỊ NGỌC DIỆU	0009117/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
97	VÕ THỊ DUNG	0009084/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
98	VÒNG NGUYỄN HUY TÙNG	001191/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
99	NGUYỄN THỊ XUÂN THOA	006476/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
100	BÙI THỊ NGỌC THU	001189/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
101	TRẦN VIỆT HỢI	000411/DNAI-CCHN; 37/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội khoa, Trưởng khoa Nội - Nhi
102	TRẦN VĂN HIỀN	005393/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội khoa, Phó khoa Khám bệnh - Cấp cứu
103	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	000001/HT-CCHN; 1366/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh khoa Y học cổ truyền. Khám, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Y học cổ truyền, Trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng
104	ĐOÀN XUÂN LINH	0008510/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Nội khoa
105	PHẠM VĂN ĐỨC	0023934/BYT-CCHN; 39/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Phục hồi chức năng
106	TRƯƠNG MINH CHÁNH	0004364/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Nội khoa
107	LƯƠNG TÂN MINH ĐỨC	0009434/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Nội khoa
108	HOÀNG MINH THẮNG	0009293/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Nội khoa
109	TRẦN QUỐC BẢO	006071/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội khoa
110	ĐẶNG THỊ KIM DUNG	005385/DNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội khoa
111	NGUYỄN VĂN ANH	0009698/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Không làm thủ thuật chuyên khoa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội khoa
112	NGUYỄN THANH NAM	000949/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội khoa
113	HOÀNG TRỌNG ĐẠO	011009/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
114	NGÔ THỊ NHÀI	011063/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
115	HOÀNG VĂN TIẾN	000413/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Không làm thủ thuật chuyên khoa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội khoa
116	TRẦN THỊ TRANG	0008319/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Y học cổ truyền
117	NGUYỄN THỊ MAI THẢO	005887/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên nội khoa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội khoa
118	BÙI THỊ PHƯỢNG	038809/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Nội khoa
119	NGUYỄN THỊ HẠ	000523/DNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng trưởng khoa Nội - Nhi
120	PHAN THỊ THU	000588/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
121	HOÀNG THỊ HÒA	000590/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
122	LÊ THỊ THU HÀ	009358/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
123	TRẦN THỊ HẢI ĐƯỜNG	0002359/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
124	PHAN THỊ MỸ TRÂM	000840/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
125	ĐẶNG THỊ THÚY TIÊN	002004/ĐNAI-CCHN	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BHYT, Bộ Nội Vụ.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
126	ĐOÀN THỊ ĐIỂM HỒNG	004220/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
127	NGUYỄN THỊ THÚY LINH	001788/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
128	NGUYỄN VĂN TOÀN	003703/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
129	NGUYỄN DẶNG NAM	000579/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
130	TÙ LÊ KHÁNH HÀ	0008106/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Y học cổ truyền
131	CHU LINH BĂNG	000776/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng
132	NGUYỄN THỊ GIANG	0009528/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên vật lý trị liệu	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
133	TRƯƠNG THỊ THU LỢI	005202/BD-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng - vật lý trị liệu	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu
134	NGUYỄN VĂN SƠN	010813/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
135	NGUYỄN TUẤN ANH	000119/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
136	NGUYỄN THÀNH NGỌC	001608/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
137	TỬ NỮ THÚY CHUNG	001462/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
138	TRƯƠNG THỊ NHẬT HẰNG	005020/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
139	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	006170/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
140	TA BẢO NGỌC	004097/QB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
141	TRẦN QUỐC CHUÂN	0002998/ITH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Y học cổ truyền
142	NGUYỄN TÀI TUỆ	004087/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
143	PHAN THỊ LAN ANH	0037149/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
144	NGUYỄN THỊ HUỆ	011078/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
145	NGUYỄN THỊ MỸ NGHE	002170/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
146	NGUYỄN THỊ HOÀNG XUÂN XUÂN	011422/ĐNAI-CCHN	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BHYT, Bộ Nội Vụ.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
147	TRẦN VĂN KHANG	011496/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
148	NGUYỄN VĂN TÂM	011908/ĐNAI-CCHN	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BHYT, Bộ Nội Vụ.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
149	ĐẶNG THỊ THÙY ANH	011456/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
150	LÊ THỊ THANH TRANG	004117/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
151	TRẦN THỊ KIM TRANG	011819/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
152	PHẠM BẢO NGÂN	011710/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
153	TRẦN THỊ THANH	006260/BĐ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
154	VŨ VĂN TUẤN	0008496/ĐNAI-CCHN; 961/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp. - Kỹ thuật viên Xquang	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Nhân viên Kiểm soát nhiễm khuẩn
155	TRƯƠNG THANH DŨNG	0009200/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Chẩn đoán hình ảnh



STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
156	NGUYỄN DƯƠNG CÔNG TOÀN	006443/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Tai mũi họng
157	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	004720/BRVT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
158	NGUYỄN THỊ HIỀN	000591/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
159	TÂN NGỌC THỊ	003210/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Không làm thủ thuật chuyên khoa	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội khoa
160	DÀO XUÂN KHÁNH	010280/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên bó bột	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
161	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG TRINH	011384/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
162	PHÍ HẢI NAM	0009632/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Y học cổ truyền
163	NGUYỄN TRÚC VIÊN	010769/ĐNAI-CCHN	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, Bộ Nội Vụ.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
164	PHAM THỊ HUỆ	004448/BRVT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
165	BÙI THỊ LÊ HỒNG	004897/BRVT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
166	ĐỖ ĐỨC ĐÌNH	0007648/ĐNAI-CCHN; 1692/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung thư.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ung thư
167	BÙI THANH THẮNG	0009468/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Gây mê hồi sức
168	NGUYỄN VĂN BỘI	002512/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Răng hàm mặt
169	HUỲNH HOÀNG CHÂU	000675/BTH-CCHN; 56/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, ngoại khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh và sọ não	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ngoại - Thần kinh & sọ não
170	BÙI VĂN THÀNH	006485/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Nhi khoa
171	NGUYỄN THÚY AN	011500/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
172	NGÔ VĂN SINH	005061/ĐNAI-CCHN; 466/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tiết	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Nội tiết
173	NGUYỄN THỊ CẨM ANH	005443/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
174	HỒ THỊ HƯƠNG	011732/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
175	VÕ THỊ MINH PHỤNG	008760/HĐL-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng (Cao đẳng)	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
176	VŨ VĂN HA	000350/NB-CCHN; 1965/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh Nhi khoa (Nội nhi) và siêu âm chẩn đoán - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Bác sĩ Gây mê hồi sức
177	KIM THÀNH TRI	035047/HCM-CCHN 1267/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại - Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại thần kinh	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	BS Ngoại – Thần kinh & sọ não
178	VŨ THỊ THU HƯƠNG	011943/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
179	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	011982/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
180	HÀ THỊ HỒNG ĐIỆP	011935/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
181	TRIỆU THỊ HOÀNG NGUYỄN	011886/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
182	LÊ ĐĂNG TRUNG SƠN	012342/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh
183	NGUYỄN TRỌNG PHÁP	012015/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
184	NGUYỄN THỊ THUẬN	012156/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
185	ĐÀO THỊ HUYỀN	012321/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
186	DƯƠNG THỊ THỦY TRANG	012365/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu
187	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	004525/TTH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
188	NGUYỄN THỊ HOÀI	012048/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
189	TRẦN THỊ TƯƠI	010278/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
190	NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ	011352/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
191	NGUYỄN THỊ THẢO	0007731/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng

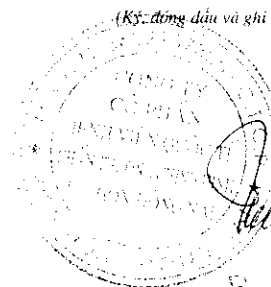
STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
192	TRẦN ĐÌNH QUYẾT	012318/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
193	TRƯƠNG THẢO NGUYỄN	012199/DNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
194	VŨ THỊ TIỀN NUƠNG	00025202/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng
195	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	003718/QT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	6h30 đến 16h00 (Từ thứ 2 đến thứ 7 và ngày trực)	Điều dưỡng

Ghi chú: Ngoài thời gian làm việc trên các Bác sĩ, nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của Bệnh viện

Đồng Nai, ngày 10 tháng 04 năm 2020

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Đ. GIAM ĐỐC
BÁC SĨ: Nguyễn Minh Hùng